

Truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

ThS. VŨ VIỆT CHINH

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam; Email: viet Chinh.vya@gmail.com

Tóm tắt: Thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, ngày 18/01/2022, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng Đề án □Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030□ Trong đó, truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên là một trong những giải pháp quan trọng của Đề án. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trong tương lai, trở thành công dân toàn cầu trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ.

Từ khóa: thanh niên Việt Nam, chuyển đổi số, năng lực số, truyền thông giáo dục năng lực số.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, chuyển đổi số được xem là một tất yếu khách quan, là một trong ba trụ cột thực hiện phát triển nhanh, phát triển bền vững, được Đại hội XIII của Đảng xác định: □Phát triển nhanh và bền vững, dựa chủ yếu vào khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của cách mạng công nghiệp 4.0 gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số và coi đây là nhân tố quyết định nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh⁽¹⁾.

Trên cơ sở quan điểm Đại hội XIII của Đảng, gắn với phát huy vai trò của thanh niên Việt Nam trong thời đại chuyển đổi số, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 □2030 trong mục tiêu □nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao□đã xác định: □□ 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số□⁽²⁾.

Thực hiện theo định hướng của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã ban hành □Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030□, xác định tổ chức thực

hiện Đề án: □Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030□ Trong đó, truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên là một trong những giải pháp quan trọng của Đề án. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trong tương lai, trở thành công dân toàn cầu trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ.

Trên cơ sở hệ thống hóa lý thuyết, tác giả xây dựng □Truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay□ Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng góp phần cung cấp tài liệu phục vụ quá trình thực hiện Đề án, phát huy vai trò chủ đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong tuyên truyền, giáo dục thế hệ trẻ.

2. Phương pháp nghiên cứu

a. Khách thể khảo sát

- Khách thể khảo sát: 162 TN; 18 cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Thời gian khảo sát: Từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 02 năm 2023.

b. Phương pháp khảo sát

Tác giả sử dụng phương pháp khảo sát thực trạng chủ yếu là phương pháp điều tra bằng bảng hỏi nhằm thu thập ý kiến thanh niên (TN) và cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát được xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê toán học, sử dụng phần mềm SPSS 22.0 để phân tích tỷ lệ (%), điểm trung bình (), độ lệch chuẩn (SD);

Điểm trung bình cộng (ĐTBC).

Sử dụng thang đo likert 5 mức độ, tác giả quy ước điểm theo thang:

1 điểm	2 điểm	3 điểm	4 điểm	5 điểm	Kết quả thể hiện
Không đúng	Đúng một phần	Bình thường	Đúng	Rất đúng	Bảng 1
Không đạt	Đạt một phần	Bình thường	Đạt	Rất đạt	Bảng 2
Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên	Bảng 1, 2, 3
Không hiệu quả	Ít hiệu quả	Bình thường	Hiệu quả	Rất hiệu quả	Bảng 3

Tác giả đánh giá điểm trung bình theo thang:
Mức độ I (Rất thấp): $1,00 < \leq 1,80$; Mức độ II (Thấp): $1,81 < \leq 2,60$; Mức độ III (Trung bình): $2,61 < \leq 3,40$; Mức độ IV (Cao): $3,41 < \leq 4,20$; Mức độ V (Rất cao): $4,21 < \leq 5,00$.

3. Nội dung nghiên cứu

a. Các khái niệm cơ bản

- *Truyền thông*: Truyền thông có từ gốc tiếng Latin là *communicare*, nghĩa là biến nó thành thông thường, chia sẻ, truyền tải. Có hàng trăm định nghĩa khác nhau về truyền thông trong lịch sử nghiên cứu, tùy theo góc nhìn và quan điểm của mỗi nhà nghiên cứu.

Theo John R. Hober (1954) truyền thông là quá trình trao đổi tư duy hoặc ý tưởng bằng lời.

Theo Gerald Miller (1966) Về cơ bản, truyền thông quan tâm nhất đến tình huống hành vi, trong đó nguồn thông tin truyền nội dung đến người nhận với mục đích tác động đến hành vi của họ.

Tóm lại, truyền thông là quá trình liên tục trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm,..., chia sẻ kỹ năng và kinh nghiệm giữa hai hoặc nhiều người nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, thay đổi nhận thức, tiến tới điều chỉnh hành vi và thái độ phù hợp với nhu cầu phát triển của cá nhân/nhóm/cộng đồng/xã hội

- *Giáo dục*: Theo Từ điển Tiếng Việt (2003), giáo dục là hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra⁽³⁾.

Theo tác giả Phan Thanh Long (2008) giáo dục là một sự rèn luyện con người về cả ba phương diện trí tuệ, tình cảm và thể chất⁽⁴⁾.

- *Năng lực số*: Theo Từ điển Tiếng Việt (2003),

năng lực là Phẩm chất tâm lí và sinh lí tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao.

Unesco (2018) định nghĩa Năng lực số là khả năng truy cập, quản trị, thấu hiểu, kết hợp, giao tiếp, đánh giá và sáng tạo thông tin một cách an toàn và phù hợp thông qua công nghệ số để phục vụ cho thị trường lao động phổ thông, các công việc cao cấp và khởi nghiệp kinh doanh.

Ala - Mutka (2011) cho rằng: Năng lực số (Digital competence) là năng lực bao gồm hiểu biết về thông tin, hiểu biết về phương tiện truyền thông, hiểu biết về Internet và máy tính hoặc trình độ công nghệ thông tin - tin học (tức là kiến thức và kỹ năng phần cứng và phần mềm).

Tóm lại, năng lực số là khả năng sử dụng công nghệ số một cách tự tin, xây dựng kiến thức mang tính hợp tác và có tư duy phản biện, sáng tạo phục vụ cho học tập, giải trí, công tác và giao tiếp.

- *Chuyển đổi số*: Theo Demirkan và cộng sự (2016): Chuyển đổi số là sự chuyển đổi sâu sắc và nhanh chóng các hoạt động kinh doanh, quy trình, năng lực và mô hình kinh doanh để tận dụng những thay đổi và cơ hội do tiến bộ kỹ thuật số mang lại cho xã hội⁽⁵⁾.

Theo Hess và cộng sự (2016): Chuyển đổi số liên quan đến những thay đổi trong công nghệ kỹ thuật số có thể mang lại mô hình kinh doanh mới cho các công ty, tạo ra các sản phẩm dịch vụ mới hoặc thay đổi cơ cấu tổ chức sang hình thức tự động hoá các quy trình. Những thay đổi này có thể được quan sát thấy trong nhu cầu ngày càng tăng đối với các phương tiện truyền thông dựa trên Internet, dẫn đến những thay đổi của toàn bộ mô hình kinh doanh.

Theo Phạm Huy Giao (2020): Chuyển đổi số là sử dụng công nghệ số hay ứng dụng công nghệ số trên cơ sở các dữ liệu số hoặc dữ liệu đã được số hoá để thay đổi mô hình nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh nhằm tạo ra nhiều cơ hội và giá trị mới, cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động, tính cạnh tranh của tổ chức/ cơ quan/ doanh nghiệp⁽⁶⁾.

- *Giáo dục năng lực số cho thanh niên*: Giáo dục năng lực số cho thanh niên là quá trình chủ thể

cung cấp kiến thức về công nghệ số, kỹ năng hợp tác, tư duy phản biện, sáng tạo cho những người trẻ (từ 16 đến 30 tuổi) thông qua các phương pháp và hình thức phù hợp nhằm hình thành cho họ phẩm chất và năng lực cần thiết, góp phần tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

b. Vai trò của truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

Truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay đem lại vai trò rất quan trọng đối với mỗi cá nhân và xã hội. Trong đó:

- *Vai trò đối với cá nhân:*

Một là, giúp mỗi thanh niên trở thành những công dân có hiểu biết, nhạy bén với thời đại. *Hai là*, tăng năng lực cạnh tranh, khả năng thích ứng nghề nghiệp, mở ra cơ hội việc làm cho bản thân. *Ba là*, tăng cơ hội giao lưu, hợp tác và phát triển, giúp mỗi thanh niên trở thành công dân toàn cầu đáp ứng yêu cầu của thời đại.

- *Vai trò đối với xã hội:* *Một là*, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trong tương lai, động lực phát triển bền vững. *Hai là*, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số, xây dựng xã hội số ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại. *Ba là*, thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của quốc gia và địa phương.

c. Các thành tố của quá trình truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

- *Chủ thể và đối tượng truyền thông:*

Chủ thể: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh được xác định là tổ chức đóng vai trò là lực lượng tiên phong, nòng cốt trong truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên. Tổ chức Đoàn đã nhấn mạnh nâng cao năng lực số phải là giải pháp bao trùm, xuyên suốt trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên giai đoạn 2022 - 2030. Chính vì vậy, ngày 18/01/2022, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng Đề án "Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030"

trình Thủ tướng Chính phủ. Thông qua Đề án, Đoàn Thanh niên thực hiện 05 nhóm giải pháp: (1) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, năng lực số; (2) Tổ chức hoạt động nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên; (3) Đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, thiết bị số; (4) Tăng cường hợp tác quốc tế trong nâng cao năng lực số; (5) Triển khai đánh giá năng lực số của thanh thiếu niên Việt Nam; đề xuất chính sách về chuyển đổi số, nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên⁽⁷⁾.

Đối tượng: Căn cứ theo Đề án "Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030" đối tượng của Đề án xác định là "thanh thiếu niên Việt Nam từ 09 tuổi đến 30 tuổi" Tuy nhiên, trên cơ sở phạm vi nghiên cứu, tác giả xác định thanh niên là đối tượng chính, "là công dân Việt Nam từ đủ 16 đến 30 tuổi" Họ là "lớp người trưởng thành và hoàn thiện về năng lực và thể chất, tinh thần và nhân cách"⁽⁸⁾.

Mục tiêu truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên.

Mục tiêu chung: Trang bị kiến thức, kỹ năng phục vụ giao tiếp xã hội, học tập, nghiên cứu, giải trí, làm việc khởi nghiệp sáng tạo; hình thành thái độ phát triển cá nhân tích cực trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ trong tương lai, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia; phát huy vai trò nòng cốt của Đoàn Thanh niên đi đầu trong chuyển đổi số.

Mục tiêu cụ thể:

+ Trang bị cho thanh niên kiến thức cơ bản về các năng lực cần thiết cần thiết đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

+ Tạo môi trường cho thanh niên rèn luyện kỹ năng tư duy, giao tiếp, năng lực thông tin, tính linh hoạt và khả năng thích ứng nghề nghiệp.

+ Hình thành cho thanh niên thái độ tích cực, trách nhiệm, tinh thần hợp tác, tự tin tham gia vào xã hội số phù hợp với định hướng công dân toàn cầu.

+ Nâng cao nhận thức, phương pháp giáo dục cho đội ngũ cán bộ Đoàn chuyên trách, thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

- *Nội dung truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên.*

Một là, năng lực sử dụng thiết bị, phần mềm. Năng lực này thể hiện ở khả năng kỹ thuật cơ bản.

Hai là, năng lực khai thác dữ liệu, thông tin. Khả năng tìm kiếm và chọn lọc thông tin, đảm bảo an toàn thông tin điện tử; Xử lý và quản lý thông tin.

Ba là, năng lực giao tiếp, hợp tác. Hiểu biết văn hoá và xã hội, tinh thần trách nhiệm, giao tiếp hiệu quả, tinh thần hợp tác; giao tiếp và hợp tác bằng công nghệ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Bốn là, năng lực học tập, lao động, phát triển. Học tập về công nghệ số bằng công nghệ số; Năng lực chuyên biệt và nâng cao trong công việc, khả năng diễn đạt sáng tạo; Sử dụng trong cuộc sống hàng ngày; thái độ cân bằng đối với công nghệ; Đời sống riêng tư và an toàn thông tin.

Năm là, năng lực đổi mới, sáng tạo. Tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, tư duy phân biện và đánh giá.

- *Phương pháp truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên.*

TT	Phương pháp	Mức độ thực hiện			Mức độ hiệu quả			
		$\bar{X}$	SD	Thứ bậc	$\bar{X}$	SD	Thứ bậc	
1	Nhóm phương pháp truyền thông đại chúng (Mass Communications)	Tuyên truyền, vận động bằng miệng (diễn đàn, hội thảo...)	3,19	0,96	10	3,72	0,57	10
		Tuyên truyền, vận động qua các phương tiện TV, báo đài...	3,29	1,01	6	4,2	0,46	1
		ĐTB	3,24 (thứ bậc IV/IV)		3,96 (thứ bậc II/IV)			
2	Nhóm phương pháp truyền thông xã hội (Social Media)	Cộng đồng TN, hội nhóm	3,28	1,01	7	3,78	0,43	8
		Các phương tiện internet: tiktok, zalo, facebook, instagram...	3,28	0,99	7	3,78	0,73	8
		ĐTB	3,28 (thứ bậc III/IV)		3,87 (thứ bậc IV/IV)			
3	Nhóm phương pháp truyền thông cá nhân hoặc truyền thông nhóm	Nêu gương, thi đua	3,36	1,0	4	3,89	0,83	5
		Tổ chức các hoạt động sáng tạo sản phẩm truyền thông	3,21	1,04	9	3,89	0,68	5
		Hoạt động trải nghiệm trong các tổ chức	3,63	1,0	1	4,06	0,8	3
		ĐTB	3,4 (thứ bậc II/IV)		3,95 (thứ bậc III/IV)			

Từ bảng biểu trên, ta có thể thấy hiện nay nhóm phương pháp truyền thông xã hội (Social Media) được đánh giá cao nhất, do mức độ tiếp cận với công chúng nhanh, ngắn gọn, dễ hiểu. Nhóm phương pháp truyền thông đại (Mass Communication) chúng vẫn chiếm thị phần lớn do độ phổ cập và an toàn thông tin cao hơn. Nhóm phương pháp truyền thông cá nhân và truyền thông nhóm ít hiệu quả do các hoạt động cho thanh niên chưa thu hút, vẫn mang tính cào bằng, khuôn mẫu.

- *Đánh giá mức độ tham gia của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức TN trong truyền thông*

giáo dục năng lực số cho TN.

TT	Các lực lượng giáo dục (LLGD)	Mức độ (%)					$\bar{X}$	SD	Thứ bậc
		1	2	3	4	5			
1	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	1,2	13,0	25,3	43,8	16,7	3,62	0,95	2
2	Gia đình	7,4	20,4	40,1	22,2	9,9	3,07	1,05	5
3	Nhà trường	0	13,6	22,2	51,2	13	3,64	0,88	1
4	Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam	1,2	23,5	19,1	49,4	6,8	3,37	0,96	4
5	Hội Sinh viên Việt Nam	0,6	19,8	33,3	39,0	17,3	3,43	1,01	3

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị xã hội của thanh niên Việt Nam, đóng vai trò nòng cốt trong truyền thông giáo dục cho thanh niên, bên cạnh đó, gia đình là tế bào xã hội có vai trò rất lớn trong việc hình thành nhân cách và hành vi của thanh niên. Ngoài ra, vì số lượng sinh viên rất lớn trong các trường Đại học, là đối tượng có tri thức, dễ tiếp cận với chuyển đổi số nên vai trò của Hội Sinh viên là rất cần thiết.

4. Kết luận

Truyền thông giáo dục năng lực số cho thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay là rất cần thiết, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Phát triển thanh niên giai đoạn 2022 - 2030. Qua đó, tạo ra những chuyển biến về mặt nhận thức cho thanh niên, tạo nền tảng để thanh niên học tập, phấn đấu về rèn luyện để trở thành con người mới xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển. Đồng thời, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số, tạo ra những giá trị mới trong xã hội tri thức hiện đại./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

(2) Thủ tướng Chính phủ (2021), Quyết định Ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021.

(3) Hoàng Phê (chủ biên) (2003), Từ điển Tiếng Việt, Nxb. Đà Nẵng.

(4) Phan Thanh Long (chủ biên) (2008), Những vấn đề chung của giáo dục học, Nxb. Đại học Sư phạm.

(5) Ala-Mutka, K., Mapping digital competence: Towards a conceptual understanding. Sevilla: Institute for Prospective Technological Studies, 2011: p. 7-60.

(6) Phạm Huy Giao (2020), Chuyển đổi số: Bản chất, thực tiễn và ứng dụng, Tạp chí Dầu khí, số 12-2020, tr. 12-16.

(7) Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (2022), Tờ trình về Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030 số 162-TTr/TWĐTN-KHCN ngày 18/01/2022.

(8) Phạm Hồng Tung (2011), Về đặc điểm và xu hướng chủ yếu trong lối sống của thanh niên Việt Nam hiện nay, Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội, số 3/2011, tr 10 - 17.